

**UBND TỈNH QUẢNG BÌNH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUẢNG BÌNH**

CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC ĐẠI HỌC

**NGÀNH: SƯ PHẠM NGŨ VĂN
TRÌNH ĐỘ: ĐẠI HỌC**

Quảng Bình, năm 2011

CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC ĐẠI HỌC

Tên chương trình:	Sư phạm Ngữ văn
Trình độ đào tạo:	Đại học
Ngành đào tạo:	Sư phạm Ngữ văn
Loại hình đào tạo:	Chính quy

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 1157/QĐ-ĐHQB ngày 10 tháng 8 năm 2011 của Hiệu trưởng Trường Đại học Quảng Bình)

1. Mục tiêu đào tạo

1.1. Mục tiêu chung

Đào tạo cử nhân ngành Ngữ văn thuộc khối ngành Sư phạm có kiến thức vững vàng về khoa học cơ bản và khoa học giáo dục, có kỹ năng sư phạm; đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục phổ thông hiện nay.

1.2. Mục tiêu cụ thể

1.2.1. Về phẩm chất đạo đức

Có phẩm chất cơ bản của người giáo viên nhà trường xã hội chủ nghĩa Việt Nam: thấm nhuần thế giới quan Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh; yêu nước, yêu chủ nghĩa xã hội, yêu học sinh, yêu nghề; có ý thức trách nhiệm cao, có đạo đức tốt, có tác phong mẫu mực của người giáo viên.

1.2.2. Về kiến thức

Có kiến thức cơ bản, toàn diện và hệ thống về khoa học Ngữ văn, về khoa học giáo dục. Có kiến thức chuyên sâu ở mức độ nhất định để có thể tiếp tục học tập ở trình độ đào tạo cao hơn thuộc chuyên ngành: Văn học dân gian, Lý luận văn học, Văn học Việt Nam, Văn học nước ngoài, Lý luận ngôn ngữ, Phương pháp dạy học văn, Phương pháp dạy học tiếng Việt, Văn hoá học v.v.

1.2.3. Về kỹ năng

Có kỹ năng sư phạm, vận dụng tốt phương pháp dạy học chung và phương pháp dạy học Ngữ văn; thực hiện yêu cầu đổi mới nội dung, hình thức tổ chức dạy – học, kiểm tra đánh giá kết quả giáo dục dạy học môn Ngữ văn ở trường trung học phổ thông. Có kỹ năng tự nghiên cứu để nâng cao trình độ, đáp ứng yêu cầu về chất lượng của sự nghiệp giáo dục cũng như đòi hỏi ngày càng cao của xã hội.

Sau khi tốt nghiệp ngành này sinh viên có thể giảng dạy Ngữ văn tại các trường trung học phổ thông, cao đẳng và đại học, hoặc có thể làm công tác nghiên cứu tại các viện, các trung tâm, các cơ quan đoàn thể xã hội khác có nhu cầu sử dụng (hoạt động trong lĩnh vực báo chí, xuất bản; theo dõi và quản lý hoạt động văn hoá, văn học, ngôn ngữ v.v.).

2. Thời gian đào tạo: 4 năm

3. Khối lượng kiến thức toàn khoá. 135 tín chỉ (TC)

(chưa kể phần nội dung môn học Giáo dục thể chất và Giáo dục Quốc phòng).

4. Đối tượng tuyển sinh.

Học sinh đã tốt nghiệp trung học phổ thông (THPT) hoặc tương đương, có hộ khẩu tại tỉnh Quảng Bình.

5. Qui trình đào tạo, điều kiện tốt nghiệp.

Thực hiện theo Quy chế đào tạo đại học, cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ, ban hành theo Quyết định số 43/2007/QĐ-BGDĐT ngày 15/08/2007 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

6. Thang điểm:

Thực hiện theo Quy chế đào tạo đại học, cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ, ban hành theo Quyết định số 43/2007/QĐ-BGDĐT ngày 15/08/2007 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

7. Nội dung chương trình.

Kiến thức giáo dục đại cương (Chưa kể phần nội dung về Giáo dục thể chất và Giáo dục quốc phòng)	36
Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp	99
- Kiến thức cơ sở của khối ngành, nhóm ngành	11
- Kiến thức ngành chính	62
- Kiến thức bổ trợ	7
- Kiến thức tự chọn	4
- Thực tập, tốt nghiệp	15

7.1	Kiến thức giáo dục đại cương	36
1	Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin	5
2	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2
3	Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam	3
4	Lôgic học đại cương	2
5	Phương pháp nghiên cứu khoa học	2
6	Tâm lý học	4
7	Giáo dục học	4
8	Quản lý hành chính Nhà nước và Quản lý ngành giáo dục và đào tạo	2
9	Cơ sở văn hoá Việt Nam	2
10	Ngoại ngữ (chọn một trong 2 ngoại ngữ: Tiếng Anh; Tiếng Trung)	7
11	Tin học	3
12	Giáo dục thể chất	150t
13	Giáo dục quốc phòng	165t
7.2	Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp	99
7.2.1	Kiến thức cơ sở ngành	11
14	Ngoại ngữ chuyên ngành	3
15	Hoạt động giao tiếp và giao tiếp tiếng Việt	2
16	Dẫn luận ngôn ngữ	2
17	Nguyên lý lý luận văn học	2
18	Mỹ học đại cương	2
7.2.2	Kiến thức ngành	62
	* Kiến thức bắt buộc	
19	Tác phẩm văn học và thể loại văn học	2

20	Tiến trình văn học	2
21	Văn học dân gian Việt Nam	3
22	Văn học Việt Nam Trung đại I (thế kỷ X đến hết thế kỷ XVII)	3
23	Văn học Việt Nam Trung đại II (từ thế kỷ XVIII đến hết thế kỷ XIX)	3
24	Văn học Việt Nam hiện đại I (từ đầu thế kỷ XX đến năm 1930)	2
25	Văn học Việt Nam hiện đại II (từ 1930 đến 1945)	3
26	Văn học Việt Nam hiện đại III (từ 1945 đến 1975)	3
27	Văn học Việt Nam hiện đại IV (từ 1975 đến nay)	2
28	Văn học Trung Quốc	3
29	Văn học Châu Á	3
30	Văn học Pháp	3
31	Văn học Nga	2
32	Văn học Âu – Mỹ	4
33	Ngữ âm Tiếng Việt	2
34	Từ vựng - Ngữ nghĩa tiếng Việt	2
35	Ngữ pháp tiếng Việt	3
36	Phong cách học tiếng Việt	2
37	Văn bản tiếng Việt	2
38	Ngữ dụng học	2
39	Lược khảo về chữ Hán, chữ Nôm	2
40	Văn bản Hán – Nôm	3
41	Lý luận và phương pháp dạy học Ngữ văn 1	3
42	Lý luận và phương pháp dạy học Ngữ văn 2	3
	* Kiến thức bổ trợ	7
43	Chuyên đề thi pháp học	2
44	Từ Hán Việt với việc giảng dạy ngữ văn ở THPT	2
45	Thực tế chuyên môn	1
46	Rèn luyện nghiệp vụ sư phạm	2
	* Kiến thức tự chọn (chọn 2 trong 4 học phần sau)	4
47	Ngữ pháp chức năng	2
48	Tự sự học	2
49	Văn học hậu hiện đại	2
50	Văn học nước ngoài ở nhà trường THPT	2
	Thực tập, tốt nghiệp	15
51	Thực tập sư phạm 1	2
52	Thực tập sư phạm 2	6
53	Tốt nghiệp (SV làm khóa luận hoặc học các học phần thay thế: 1. Văn học VN và Văn học Thế giới TK XX – những tác giả, tác phẩm tiêu biểu 2. Những vấn đề tiếng Việt hiện đại	7 4tc 3tc)

8. Dự kiến kế hoạch giảng dạy:

TT	Tên học phần	KLKT 135 TC	K1 17	K2 18	K3 19	K4 17	K5 17	K6 17	K7 17	K8 13
1	Những NLCB của CN Mác-Lênin	5	2	3						
2	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2			2					
3	Đường lối CM của Đảng CSVN	3				3				
4	Lôgic học đại cương	2	2							
5	PP nghiên cứu khoa học	2							2	
6	Tâm lý học	4	2	2						
7	Giáo dục học	4			2	2				
8	QLHC Nhà nước và QL ngành GDĐT	2							2	
9	Cơ sở văn hoá Việt Nam	2	2							
10	Ngoại ngữ	7	2	2	3					
11	Tin học	3	3							
12	Giáo dục thể chất	150t	30t	30t	30t		30t	30t		
13	Giáo dục quốc phòng	165t	45t	45t	45t	45t				
14	Ngoại ngữ chuyên ngành	3						3		
15	HD giao tiếp và giao tiếp T Việt	2			2					
16	Dẫn luận ngôn ngữ	2		2						
17	Nguyên lý lý luận văn học	2	2							
18	Mỹ học đại cương	2	2							
19	TP văn học và thể loại văn học	2		2						
20	Tiến trình văn học	2			2					
21	Văn học dân gian Việt Nam	3		3						
22	Văn học Việt Nam Trung đại I (thế kỷ X đến hết thế kỷ XVII)	3			3					
23	Văn học Việt Nam Trung đại II (từ đầu thế kỷ XVIII đến hết thế kỷ XIX)	3			3					
24	Văn học Việt Nam hiện đại I (từ đầu thế kỷ XX đến năm 1930)	2				2				
25	Văn học Việt Nam hiện đại II (từ 1930 đến 1945)	3					3			
26	Văn học Việt Nam hiện đại III (từ 1945 đến 1975)	3						3		
27	Văn học Việt Nam hiện đại IV (từ 1975 đến nay)	2							2	
28	Văn học Trung Quốc	3				3				
29	Văn học Châu Á	3					3			
30	Văn học Pháp	3					3			
31	Văn học Nga	2							2	
32	Văn học Âu – Mỹ	4					4			
33	Ngữ âm Tiếng Việt	2		2						
34	Từ vựng - Ngữ nghĩa T Việt	2		2						
35	Ngữ pháp tiếng Việt	3				3				
36	Phong cách học tiếng Việt	2						2		
37	Văn bản tiếng Việt	2			2					
38	Ngữ dụng học	2				2				
39	Lược khảo về chữ Hán, chữ Nôm	2				2				
40	Văn bản Hán – Nôm	3						3		

41	Lý luận và PPDH Ngữ văn 1	3					3		
42	Lý luận và PPDH Ngữ văn 2	3						3	
43	Chuyên đề thi pháp học	2						2	
44	Từ Hán Việt với việc GD ngữ văn ở THPT	2						2	
45	Thực tế chuyên môn	1						1	
46	Rèn luyện nghiệp vụ sư phạm	2				1		1	
	* Kiến thức ngành tự chọn (chọn 2 trong 4 học phần sau)	4						4	
47	- <i>Ngữ pháp chức năng</i>	2							
48	- <i>Tự sự học</i>	2							
49	- <i>Văn học hậu hiện đại</i>	2							
50	- <i>VH nước ngoài ở nhà trường THPT</i>	2							
51	Thực tập sư phạm 1	2					2		
52	Thực tập sư phạm 2	6							6
53	Tốt nghiệp	7							7

9. Mô tả nội dung các học phần

9.1. Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin

5 TC

Điều kiện tiên quyết: Không

Nội dung môn học được ban hành tại Quyết định số 52/2008/QĐ-BGDĐT của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành ngày 18/9/2008, về chương trình các môn lý luận trình độ đại học, cao đẳng cho sinh viên không chuyên Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh.

9.2. Tư tưởng Hồ Chí Minh

2 TC

Điều kiện tiên quyết: Không

Nội dung môn học được ban hành tại Quyết định số 52/2008/QĐ.BGDĐT của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành ngày 18/9/2008, về chương trình các môn lý luận trình độ đại học, cao đẳng cho sinh viên không chuyên Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh.

9.3. Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam

3 TC

Điều kiện tiên quyết: Không

Nội dung môn học được ban hành tại Quyết định số 52/2008/QĐ.BGDĐT của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành ngày 18/9/2008, về chương trình các môn lý luận trình độ đại học, cao đẳng cho sinh viên không chuyên Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh.

9.4. Logic học đại cương

2 TC

Điều kiện tiên quyết: Không

Nội dung môn học bao gồm những kiến thức cơ bản của logic học hình thức, mối liên hệ hữu cơ giữa logic học và triết học; các phương pháp nghiên cứu đặc thù của logic học hình thức; các quy luật logic cơ bản và vai trò, ý nghĩa quan trọng của logic học trong việc hình thành, rèn luyện thói quen tư duy logic chặt chẽ, trình bày vấn đề một cách khoa học; bản chất, đặc điểm và quan hệ của các khái niệm, phán đoán, suy luận, chứng minh logic thường dùng, từ đó vận dụng các quy luật logic trong tư duy, tránh sai lầm thường gặp trong suy nghĩ và trình bày vấn đề.

9.5. Phương pháp nghiên cứu khoa học

2 TC

Điều kiện tiên quyết: Không

Nội dung môn học bao gồm những kiến thức cơ bản về khoa học và nghiên cứu khoa học, về bản chất của nghiên cứu khoa học cũng như cấu trúc logic của một công trình khoa học; các thao tác nghiên cứu khoa học, xây dựng, chứng minh và trình bày các luận điểm khoa học; phương pháp trình bày một báo cáo khoa học; viết được một công trình khoa học và bước đầu biết vận dụng kỹ năng nghiên cứu khoa học vào việc học tập ở đại học.

9.6. Tâm lý học

4 TC

Điều kiện tiên quyết: Không

Nội dung môn học bao gồm: kiến thức cơ bản về Tâm lý học đại cương; Tâm lý học lứa tuổi và Tâm lý học sư phạm. Tâm lý học đại cương trình bày khái quát về hiện tượng tâm lý người; nguồn gốc và bản chất của các hiện tượng tâm lý; các yếu tố tác động đến sự hình thành và biểu hiện của hiện tượng tâm lý người. Tâm lý học lứa tuổi mô tả khái quát về đặc điểm các giai đoạn phát triển của cá nhân từ sơ sinh đến trưởng thành. Tâm lý học sư phạm trình bày những cơ sở tâm lý học của các hoạt động dạy học và giáo dục trẻ em.

9.7. Giáo dục học

4 TC

Điều kiện tiên quyết: Không

Nội dung môn học bao gồm: Lý luận chung về giáo dục (những vấn đề lý luận về giáo dục, hệ thống giáo dục và giáo dục học); lý luận và thực hành tổ chức hoạt động dạy học và giáo dục (nghĩa hẹp) trong nhà trường; lý luận và thực hành đo lường, đánh giá trong giáo dục.

9.8. Quản lý hành chính nhà nước và QL ngành GD và ĐT

2 TC

Điều kiện tiên quyết: Không

Nội dung môn học được ban hành tại Quyết định số 33/2002/QĐ-BGD&ĐT ngày 22/7/2002 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

9.9. Cơ sở văn hóa Việt Nam

2 TC

Điều kiện tiên quyết: Không

Nội dung môn học bao gồm những kiến thức chung về văn hoá học và văn hoá Việt Nam, về hệ thống các thành tố, những đặc trưng và quy luật phát triển của văn hoá Việt Nam, các vùng văn hoá Việt Nam; phương pháp tiếp cận tìm hiểu và nghiên cứu những vấn đề của văn hoá Việt Nam; rèn kỹ năng vận dụng kiến thức văn hoá học vào phân tích ngôn ngữ và tác phẩm văn học.

9.10. Ngoại ngữ

7 TC

Điều kiện tiên quyết: Không

Đây là nội dung ngoại ngữ cơ bản nhằm trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về ngữ pháp, các kỹ năng giao tiếp thông dụng cùng với vốn từ vựng cần thiết cho giao tiếp. Yêu cầu đạt trình độ trung cấp đối với những sinh viên đã hoàn tất chương trình ngoại ngữ 7 năm giáo dục phổ thông.

9.11. Tin học

3 TC

Điều kiện tiên quyết: Không

Nội dung môn học bao gồm: các khái niệm cơ bản về xử lý thông tin và máy tính điện tử; các thao tác truy cập Internet, các kỹ năng sử dụng hệ điều hành để thao tác trên máy tính điện tử; khai thác một số phần mềm ứng dụng, soạn thảo và lưu trữ các văn bản phục vụ công tác văn phòng; sử dụng hệ quản trị cơ sở dữ liệu để tính toán khoa học và giải quyết các vấn đề chuyên môn.

9.12. Ngoại ngữ chuyên ngành

3 TC

Điều kiện tiên quyết: Ngoại ngữ đại cương

Đây là nội dung ngoại ngữ nhằm trang bị cho sinh viên những kiến thức chuyên sâu về ngữ pháp, các kỹ năng giao tiếp cùng vốn từ vựng cần thiết cho nghiên cứu chuyên ngành.

9.13. Giáo dục thể chất

150 tiết

Điều kiện tiên quyết: Không

Nội dung môn học được ban hành tại Quyết định số 3244/1995GD-ĐT và Quyết định số 1262/GD-ĐT ngày 12/4/1997 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

9.14. Giáo dục quốc phòng

165 tiết

Điều kiện tiên quyết: Không

Nội dung môn học được ban hành tại Quyết định số 81/2007/GD-ĐT ngày 24/12/2007 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

9.15. Hoạt động giao tiếp và giao tiếp tiếng Việt

2 TC

Điều kiện tiên quyết: Không

Nội dung môn học bao gồm những kiến thức cơ bản về vai trò, chức năng giao tiếp tiếng Việt (nói – viết; ngôn ngữ thành lời – ngôn ngữ cử chỉ) trong đời sống gia đình cũng như xã hội và một số vấn đề hữu quan khác như truyền thống văn hóa, lịch sử.

9.16. Dẫn luận ngôn ngữ

2 TC

Điều kiện tiên quyết: Không

Nội dung môn học bao gồm những kiến thức cơ bản về bản chất, chức năng, bản thể của ngôn ngữ, nguồn gốc của ngôn ngữ, mối quan hệ ngôn ngữ - tư duy, về hệ thống và các cấp độ, đơn vị của ngôn ngữ; những tri thức căn bản, mở đầu về ngữ âm, từ vựng, ngữ pháp, ngữ nghĩa của ngôn ngữ và trong một chừng mực nhất định, một số vấn đề về ngữ dụng; những thao tác làm việc cần thiết để sinh viên nhận thức được rõ hơn, thực hành tốt hơn về những vấn đề nói trên.

9.17. Mỹ học đại cương

2 TC

Điều kiện tiên quyết: Không

Nội dung môn học bao gồm những kiến thức về các phạm trù cơ bản của mỹ học như khách thể thẩm mỹ, chủ thể thẩm mỹ, các mối quan hệ thẩm mỹ và sự thể hiện của mỹ học trong đời sống như văn học nghệ thuật... từ đó có nền tảng tri thức nhất định về mỹ học để có thể đi sâu học những môn chuyên ngành khác có liên quan.

9.18. Nguyên lý lý luận văn học

2 TC

Điều kiện tiên quyết: Không

Nội dung môn học bao gồm những kiến thức tổng quát, cơ bản về lý luận văn học (đặc trưng của văn học, quan hệ của văn học với hiện thực, chức năng và tính khuynh hướng của văn học, quá trình tiếp nhận văn học...); rèn kỹ năng vận dụng kiến thức lý luận văn học vào phân tích tác phẩm văn học cụ thể.

9.19. Tác phẩm văn học và thể loại văn học

2 TC

Điều kiện tiên quyết: Nguyên lý lý luận văn học

Nội dung môn học bao gồm những kiến thức về tác phẩm văn học với các thành tố cơ bản như chủ đề, đề tài, nhân vật, tính cách, kết cấu, cốt truyện, giọng điệu, ngôn từ, thi pháp v.v.; những kiến thức lý luận về ba phương thức biểu đạt chính của văn học (tự sự, trữ tình, kịch), nguồn gốc, quá trình hình thành của các thể loại văn học qua các thời kì lịch sử; rèn kỹ năng vận dụng kiến thức lý luận văn học vào phân tích tác phẩm văn học cụ thể.

9.20. Tiến trình văn học

2 TC

Điều kiện tiên quyết: Tác phẩm văn học và thể loại văn học

Nội dung môn học bao gồm những kiến thức cơ bản về tiến trình văn học, các trào lưu, trường phái, phương pháp sáng tác...

9.21. Văn học dân gian Việt Nam

3 TC

Điều kiện tiên quyết: Không

Nội dung môn học bao gồm những kiến thức khái quát về văn học dân gian trong mối quan hệ với văn hoá, những đặc trưng và giá trị cơ bản của văn học dân gian; các thể loại chủ yếu, các vùng và các thời kì phát triển của văn học dân gian Việt Nam; rèn kỹ năng tiếp cận và phân tích các tác phẩm văn học dân gian.

9.22. Văn học Việt Nam trung đại I (từ thế kỷ X đến hết thế kỷ XVII)

3 TC

Điều kiện tiên quyết: Không

Nội dung môn học bao gồm những kiến thức khái quát về sự phát triển của văn học trung đại Việt Nam: các bộ phận văn học, các giai đoạn phát triển, những thể loại chính, những nội dung chính, những tư tưởng thẩm mỹ chủ đạo; các hiện tượng văn học, sự kiện văn học, các tác giả tiêu biểu của văn học Lý - Trần, văn học thế kỷ XV, văn học thế kỷ XVI và thế kỷ XVII; rèn luyện kỹ năng tiếp cận và phân tích tác phẩm văn học trung đại Việt Nam.

9.23. Văn học Việt Nam trung đại II (từ thế kỷ XVIII đến hết thế kỷ XIX)

3 TC

Điều kiện tiên quyết: Văn học Việt Nam trung đại I

Nội dung môn học bao gồm những kiến thức cơ bản về văn học Việt Nam từ thế kỷ XVIII đến hết thế kỷ XIX: trào lưu nhân đạo chủ nghĩa, những thành tựu lớn ở cả sáng tác chữ Hán và chữ Nôm, thành tựu nghệ thuật rực rỡ ở thể loại văn học dân tộc viết bằng ngôn ngữ dân tộc, các tác giả, tác phẩm tiêu biểu; tiếp tục rèn luyện kỹ năng tiếp cận và phân tích tác phẩm văn học trung đại Việt Nam.

9.24. Văn học Việt Nam hiện đại I (từ đầu thế kỷ XX đến năm 1930)

2 TC

Điều kiện tiên quyết: Văn học Việt Nam trung đại I, II

Cung cấp những kiến thức cơ bản về hoàn cảnh lịch sử, đặc điểm văn học, các bộ phận và khuynh hướng văn học, các tác giả và tác phẩm tiêu biểu của văn học Việt Nam giai đoạn từ đầu thế kỷ XX đến 1930, những thành tựu và hạn chế, những tri thức về sự phát triển của tiếng Việt và sự đóng góp to lớn của chữ quốc ngữ đối với nền văn học hiện đại Việt Nam. Rèn kỹ năng phân tích và cảm nhận các tác giả, tác phẩm văn học Việt Nam trong giai đoạn này.

9.25. Văn học Việt Nam hiện đại II (từ 1930 đến 1945)

3 TC

Điều kiện tiên quyết: Văn học Việt Nam hiện đại I

Cung cấp những kiến thức cơ bản về hoàn cảnh lịch sử, đặc điểm văn học, các bộ phận và khuynh hướng văn học, các tác giả và tác phẩm tiêu biểu của văn học Việt Nam giai đoạn từ 1930 đến 1945. Rèn kỹ năng phân tích và cảm nhận các tác giả, tác phẩm trong giai đoạn này.

9.26. Văn học Việt Nam hiện đại III (từ 1945 đến 1975)

3 TC

Điều kiện tiên quyết: Văn học Việt Nam hiện đại II

Nội dung môn học bao gồm những kiến thức cơ bản về văn học Việt Nam từ 1945 đến 1975: Những đặc điểm và quy luật của tiến trình văn học, những thể loại chính, những thành tựu và hạn chế, những tác giả, tác phẩm tiêu biểu của văn học Việt Nam từ 1945 đến 1975; tiếp tục rèn luyện kỹ năng tiếp cận và phân tích tác phẩm văn học hiện đại Việt Nam.

9.27. Văn học Việt Nam hiện đại IV (từ 1975 đến nay)

2 TC

Điều kiện tiên quyết: Văn học Việt Nam hiện đại III

Nội dung môn học bao gồm những kiến thức cơ bản về văn học Việt Nam sau 1975: những xu hướng, phong cách, thể loại, những tác giả, tác phẩm tiêu biểu, những thành tựu và hạn chế của văn học Việt Nam trong giai đoạn đất nước hòa bình, thống nhất, những triển vọng phát triển.

9.28. Văn học Trung Quốc

3 TC

Điều kiện tiên quyết: Không

Nội dung môn học bao gồm những kiến thức cơ bản về đặc điểm, tiến trình văn học Trung Quốc từ cổ đại đến hiện đại trên các phương diện đặc trưng thể loại, các mô típ nhân vật, những tác giả, tác phẩm tiêu biểu, những ảnh hưởng của văn học Trung Quốc đối với văn học Việt Nam; rèn kỹ năng phân tích, tìm hiểu văn học Trung Quốc.

9.29. Văn học Châu Á

3 TC

Điều kiện tiên quyết: Không

Nội dung môn học bao gồm những kiến thức cơ bản về các nền văn học lớn của châu Á có quan hệ giao lưu tiếp xúc và ảnh hưởng đến văn học Việt Nam trong lịch sử như văn học Ấn Độ, văn học Nhật Bản, văn học các nước Đông Nam Á...nhằm giúp cho người học có một nền tảng tri thức khái quát về văn học châu Á nói chung; rèn kỹ năng phân tích, tiếp cận, giảng dạy các tác phẩm văn học Châu Á trong trường PT.

9.30. Văn học Nga

2 TC

Điều kiện tiên quyết: Không

Nội dung môn học bao gồm những kiến thức cơ bản về đặc điểm, tiến trình văn học Nga từ thế kỷ XIX đến thế kỷ XX trên các phương diện hệ vấn đề, các mô típ nhân vật, những khuynh hướng, phong cách, thể loại của những tác giả, tác phẩm tiêu biểu, những ảnh hưởng qua lại của văn học Nga đối với văn học Việt Nam; rèn kỹ năng phân tích, tìm hiểu văn học Nga.

9.31. Văn học Pháp

3 TC

Điều kiện tiên quyết: Không

Nội dung môn học bao gồm những kiến thức cơ bản về đặc điểm, tiến trình văn học Pháp từ thế kỷ XVII đến thế kỷ XX trên các phương diện trào lưu, thể loại, tập trung vào sáng tác của những tác giả tiêu biểu, những ảnh hưởng của văn học Pháp đối với văn học Việt Nam; rèn kỹ năng phân tích, tìm hiểu văn học Pháp.

9.32. Văn học Âu – Mỹ

4 TC

Điều kiện tiên quyết: Không

Nội dung môn học bao gồm kiến thức về những thành tựu cơ bản của văn học Âu Mỹ thế kỷ XX. Giới thiệu các tác giả và tác phẩm tiêu biểu như: Jack London, Hemingway, Kafka, Mocket, Brecht; Rèn kỹ năng phân tích và cảm nhận các tác phẩm văn học Âu – Mỹ trong chương trình trung học.

9.33. Ngữ âm tiếng Việt

2 TC

Điều kiện tiên quyết: Dẫn luận ngôn ngữ

Nội dung môn học bao gồm những kiến thức về ngữ âm tiếng Việt: hệ thống ngữ âm tiếng Việt, cấu trúc âm tiết, các tiểu hệ thống âm vị, các giải pháp âm vị học cho những vấn đề hữu quan; luyện cho sinh viên các thao tác phân tích, nghiên cứu, xử lý các vấn đề của thực tiễn ngữ âm tiếng Việt.

9.34. Từ vựng – ngữ nghĩa tiếng Việt

2 TC

Điều kiện tiên quyết: Ngữ âm tiếng Việt

Nội dung môn học bao gồm những kiến thức đại cương về từ vựng học: đơn vị từ vựng, hệ thống từ vựng, quan hệ từ vựng ..., các thao tác làm việc trong lĩnh vực từ vựng, phương pháp so sánh - đối chiếu, phương pháp hệ thống, phân loại ...; rèn luyện kỹ năng sử dụng từ và phân tích giá trị của từ ngữ trong sử dụng.

- 9.35. Ngữ pháp tiếng Việt** **3 TC**
Điều kiện tiên quyết: Từ vựng – Ngữ nghĩa tiếng Việt
 Nội dung môn học bao gồm những kiến thức ngữ pháp đại cương như: đơn vị ngữ pháp (NP), ý nghĩa NP, hình thức NP, quan hệ NP, phạm trù NP, ... các trường phái và khuynh hướng chủ yếu trong ngữ pháp học để có thể lựa chọn và vận dụng vào tiếng Việt; rèn luyện kỹ năng phân tích và tạo câu.
- 9.36. Phong cách học tiếng Việt** **2 TC**
Điều kiện tiên quyết: Ngữ pháp tiếng Việt.
 Nội dung môn học bao gồm những vấn đề cơ bản về phong cách học tiếng Việt như: khái niệm và cơ sở phân tích các phong cách chức năng, nét đặc trưng của các phong cách chức năng tiếng Việt, các phương tiện tu từ tiếng Việt; Rèn luyện cho người học nắm vững phương pháp và thao tác phân tích những hiện tượng cụ thể của phong cách học tiếng Việt.
- 9.37. Văn bản tiếng Việt** **2 TC**
Điều kiện tiên quyết: không
 Nội dung môn học bao gồm những vấn đề cơ bản về khái niệm, các quan hệ cốt lõi về hình thức và nội dung văn bản, các loại hình văn bản, thực hành phân tích và tạo lập văn bản theo loại hình.
- 9.38. Ngữ dụng học** **2 TC**
Điều kiện tiên quyết: Không
 Nội dung môn học bao gồm những kiến thức cơ bản về dụng học như chiếu vật chỉ xuất, lập luận và hội thoại, lý thuyết giao tiếp và nghĩa tường minh - hàm ẩn...
- 9.39. Lược khảo về chữ Hán, chữ Nôm** **2 TC**
Điều kiện tiên quyết: Không
 Cung cấp những hiểu biết cơ bản về quá trình hình thành, phát triển của chữ Hán và chữ Nôm, hệ thống và quy tắc viết chữ Hán và chữ Nôm.
- 9.40. Văn bản Hán – Nôm** **3 TC**
Điều kiện tiên quyết: Lược khảo về chữ Hán, chữ Nôm
 Cung cấp những kiến thức cơ bản về văn bản Hán văn Trung Quốc, văn bản Hán Nôm Việt Nam (nguyên tắc cấu tạo hệ thống văn tự biểu ý của người Hán, các quy tắc cú pháp, các hư từ quan trọng và vốn chữ Hán thường dùng, khái niệm chung, những tri thức thông thường về thể loại Hán văn và những tri thức văn hóa có liên quan; những kiến thức cơ bản về một nền văn tự cổ của Việt Nam như: điều kiện ra đời và quá trình phát triển, đặc điểm loại hình văn tự khối vuông biểu ý, tính chất ghi âm đặc biệt của chữ Nôm và cách đọc, phân biệt các cách đọc âm khác nhau trong chữ Nôm, kỹ năng phân tích các kiểu mô thức cấu trúc của chữ Nôm).
- 9.41. Lý luận và phương pháp dạy học Ngữ văn 1** **3 TC**
Điều kiện tiên quyết: Các học phần về Văn
 Nội dung môn học bao gồm những kiến thức cơ bản và kỹ năng về phương pháp dạy học đọc hiểu văn bản văn học: lý luận dạy học Văn, phương pháp dạy học Văn trong nhà trường phổ thông, phương pháp thiết kế bài giảng và tổ chức các hoạt động dạy học.
- 9.42. Lý luận và phương pháp dạy học Ngữ văn 2** **3 TC**
Điều kiện tiên quyết: Các học phần về tiếng Việt
 Nội dung môn học bao gồm những kiến thức cơ bản và kỹ năng về lý luận, phương pháp dạy học tiếng Việt, Tập làm văn trong nhà trường phổ thông, phương pháp thiết kế bài giảng và tổ chức các hoạt động dạy học.
- 9.43. Chuyên đề thi pháp học** **2 TC**

Điều kiện tiên quyết: Các học phần Văn học

Nội dung môn học bao gồm những kiến thức cơ bản về thi pháp như: quan niệm nghệ thuật về con người, không gian nghệ thuật, thời gian nghệ thuật, ngôn ngữ... giúp người học có thể đi sâu nghiên cứu và cảm thụ tác phẩm văn học từ các bình diện của thi pháp.

9.44. Từ Hán Việt với việc giảng dạy Ngữ văn ở THPT

2 TC

Điều kiện tiên quyết: Không

Nội dung môn học bao gồm những kiến thức cơ bản về nội dung từ Hán Việt trong chương trình THPT từ đó có định hướng và phương pháp giảng dạy phù hợp nhằm phát triển vốn từ và nâng cao năng lực sử dụng từ Hán Việt cho học sinh.

9.45. Ngữ pháp chức năng

2 TC

Điều kiện tiên quyết: Ngữ pháp tiếng Việt

Nội dung môn học bao gồm những kiến thức cơ bản về ngữ pháp tiếng Việt theo quan điểm chức năng như các thành phần câu, các quan hệ ngữ pháp cơ bản... nhằm giúp cho sinh viên có hiểu biết cơ bản về quan điểm ngữ pháp chức năng của tiếng Việt.

9.46. Tự sự học

2 TC

Điều kiện tiên quyết: Dẫn luận ngôn ngữ

Nội dung môn học bao gồm những kiến thức cơ bản về thể loại tự sự từ góc nhìn thi pháp như nghệ thuật trần thuật, điểm nhìn, ngôi kể....

9.47. Văn học hậu hiện đại

2 TC

Điều kiện tiên quyết: Dẫn luận ngôn ngữ

Nội dung môn học bao gồm những kiến thức cơ bản về văn học hậu hiện đại, một số đặc trưng của văn học hậu hiện đại, các tác giả và tác phẩm tiêu biểu của thế giới và Việt Nam.

9.48. Văn học nước ngoài trong nhà trường phổ thông

2TC

Điều kiện tiên quyết: Văn học nước ngoài

Nội dung môn học bao gồm những kiến thức cơ bản về vai trò, vị trí, kết cấu chương trình văn học nước ngoài ở nhà trường phổ thông và hướng dẫn cách cảm nhận, giảng dạy các tác phẩm văn học nước ngoài trong chương trình phổ thông.

9.49. Thực tế chuyên môn

1 TC

Điều kiện tiên quyết: Không

Nội dung môn học thông qua hoạt động tham quan, nghiên cứu thực địa các trung tâm văn hóa, văn học, các bảo tàng, nhà truyền thống tiêu biểu của Việt Nam để gắn lý thuyết với thực tế, thu thập thêm những kiến thức mới về văn học và văn hóa. Qua đợt thực tế sinh viên viết bài thu hoạch thay bài thi kết thúc học phần.

9.50. Rèn luyện NVSP thường xuyên

2 TC

Điều kiện tiên quyết: Các học phần về Tâm lý học, Giáo dục học

Củng cố, hệ thống hóa những kiến thức đã học ở tất cả các học phần tâm lý học, giáo dục học, rèn luyện các kỹ năng của dạy học, của giáo dục, kỹ năng tự học, tự bồi dưỡng góp phần hình thành trình độ nghiệp vụ sư phạm cho sinh viên; chuẩn bị cho sinh viên những kỹ năng cơ bản, cần thiết cho các hoạt động dạy học, giáo dục trong các đợt thực tập sư phạm.

9.51. Thực tập sư phạm 1

2 TC

Điều kiện tiên quyết: Tâm lý học, Giáo dục học.

Củng cố và khắc sâu lý thuyết các học phần tâm lý học, giáo dục học, rèn luyện kỹ năng vận dụng kiến thức vào việc giải quyết các tình huống sư phạm trong kiến tập sư phạm: tìm hiểu tình hình thực tiễn địa phương, thực tiễn giáo dục ở THPT, tập làm công tác dạy học, công tác chủ nhiệm lớp, triển khai bài tập thực hành Tâm lý – Giáo dục.

9.52. Thực tập sư phạm 2

6 TC

Điều kiện tiên quyết: Thực tập sư phạm 1; Các học phần sư phạm Ngữ văn

Củng cố và nâng cao các kiến thức lý thuyết về chuyên môn nghiệp vụ trong lĩnh vực tâm lý học, giáo dục học, phương pháp dạy học bộ môn; vận dụng những kiến thức đó vào việc giải quyết các tình huống cụ thể trong hoạt động dạy học và giáo dục học sinh, tiếp tục rèn luyện các kỹ năng dạy học.

9.53. Khóa luận tốt nghiệp hoặc học các học phần thay thế

7 TC

9.53.1. Văn học Việt Nam và văn học thế giới thế kỷ XX - những tác giả, tác phẩm tiêu biểu

4TC

Điều kiện tiên quyết: Văn học Việt Nam và văn học thế giới TK XX

Học phần cung cấp những kiến thức cơ bản về một số tác giả và tác phẩm tiêu biểu của văn học Việt Nam và thế giới thế kỷ XX: chủ đề, phong cách, các thủ pháp và phương thức nghệ thuật đặc trưng.

9.53.2. Những vấn đề tiếng Việt hiện đại.

3TC

Điều kiện tiên quyết: các học phần về Tiếng Việt

Học phần cung cấp những kiến thức cơ bản về những vấn đề tiếng Việt hiện đại, những khuynh hướng, sự phát triển của tiếng Việt hiện đại.

10. Cơ sở vật chất phục vụ học tập

10.1. Các phòng thí nghiệm và các hệ thống thiết bị thí nghiệm

- Trường Đại học Quảng Bình có cơ sở vật chất tương đối hiện đại, đáp ứng nhu cầu đào tạo. Trường được quy hoạch thành 2 khu vực với diện tích 45 ha. Hiện tại, Nhà trường có 48 phòng học đạt chuẩn trong 4 nhà cao tầng với tổng diện tích là 18.000 m² (không có phòng học cấp 4); có 04 phòng máy tính gồm 150 máy phục vụ giảng dạy và 35 máy phục vụ công tác quản lý nối mạng Internet tốc độ cao; Có 2 phòng học tiếng nước ngoài; Có 04 phòng thí nghiệm Hóa, Sinh, có vườn thực nghiệm; Các thiết bị dạy học như projector, overhead, đầu đĩa,..., hệ thống thiết bị nghe nhìn, ấn loát đủ phục vụ cho công tác đào tạo, thông tin tuyên truyền và sinh hoạt văn hóa.

10.2. Thư viện

- Thư viện Trường Đại học Quảng Bình có hơn 80.000 cuốn sách thuộc các lĩnh vực khoa học cơ bản, khoa học giáo dục, lý luận chính trị - xã hội, trong đó có gần 53.000 sách tham khảo, 27.000 sách giáo trình và hơn 35 tạp chí chuyên ngành. Ngoài ra Thư viện tỉnh Quảng Bình có khá nhiều sách, tạp chí phục vụ công tác nghiên cứu, giảng dạy và học tập.

11. Hướng dẫn thực hiện chương trình

- Chương trình đào tạo ngành Ngữ văn được xây dựng trên cơ sở khung chương trình Giáo dục đại học của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành theo Quyết định số 28/2006/QĐ-BGDĐT ngày 28 tháng 6 năm 2006

- Khối lượng kiến thức toàn chương trình được thiết kế gồm 135 TC chưa kể phần nội dung về Giáo dục thể chất và Giáo dục Quốc phòng, phù hợp với chương trình giáo dục đại học 4 năm.

- Trên cơ sở chương trình giáo dục đại học, các bộ môn xây dựng chương trình chi tiết môn học, trình Hội đồng Khoa học và Đào tạo thẩm định, phê duyệt theo thủ tục quy trình xem xét, cập nhật hiệu chỉnh chương trình đào tạo vào đầu năm học mới. Chương trình được biên soạn theo hướng tinh giản số giờ lý thuyết, dành nhiều thời gian cho sinh viên thực hành, đọc tài liệu, tự nghiên cứu.

- Chương trình phải đảm bảo trang bị cho sinh viên những kiến thức vừa đáp ứng được những yêu cầu mang tính phổ cập của giáo dục đại học, vừa đáp ứng được yêu cầu chuyên sâu của chuyên ngành. Cần tránh những vấn đề, những kiến thức mang tính

lý thuyết quá cao xa, nặng tính hàn lâm, ít bổ ích thực tế. Dành thời gian thích đáng cho việc tự học, tự nghiên cứu của sinh viên. Tận dụng những tiết học có hướng dẫn, nhưng không phải tiết lý thuyết như thực địa, xêmine để hướng dẫn cho sinh viên chủ động hoạt động chiếm lĩnh kiến thức. Trong khi dạy các học phần chuyên môn, chú ý vận dụng các lý thuyết mới để nghiên cứu, làm rõ hơn một số vấn đề về nội dung hoặc phương pháp dạy học ở trường THPT. Cần tổ chức một số buổi xêmina về những vấn đề có liên quan đến vấn đề đổi mới về phương pháp, nội dung chương trình ở THPT.

HIỆU TRƯỞNG